CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

Số/*No*: 1520/MB-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2026
Hanoi, 10 November 2026

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI
Digitally signed by NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI
DN: C=VN, L=THÀNH PHỐ HÀ NỘI, CN=NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100283873
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026-11-11 16:13:02
Foxit Reader Version: 9.7.0

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/*Name of organization:* **Ngân hàng TMCP Quân đội/*Military Commercial Joint Stock Bank***

- Mã chứng khoán/*Stock code*: **MBB**

- Địa chỉ/*Address*: Số 18 Lê Văn Lương, phường Yên Hòa, Hà Nội/*No. 18 Le Van Luong, Yen Hoa ward, Hanoi*

- Điện thoại liên hệ/*Tel:* (84-24) - 6266.1088 Fax:

- Email: vanphonghdqt@mbbank.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure:*

Ngày 10/11/2026, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) đã ban hành Nghị quyết số 96/NQ-MB-HĐQT về việc triển khai Phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

On 10 November 2026, the Board of Directors (BOD) of Military Commercial Joint Stock Bank (MB) issued Resolution No. 96/NQ-MB-HĐQT regarding the implementation of the charter capital increase of Military Commercial Joint Stock Bank (MB) through the private placement.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của MB ngày 11/11/2026 tại đường dẫn: https://www.mbbank.com.vn - Mục Nhà đầu tư - Phần Thông báo /*This information was published on MB's website on 11 November 2026, as in the link: https://www.mbbank.com.vn – Investors - Disclosure.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Trân trọng cảm ơn!/ *Best Regards!*

**** Tài liệu đính kèm/ Attached documents:***

Nghị quyết số 96/NQ-MB-HĐQT ngày 10/11/2026

Resolution No.96/NQ-MB-HDQT dated 10 November 2026.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT

PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

VICE CHAIRWOMAN OF THE BOD

Vũ Thị Hải Phượng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 96/NQ-MB-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

V/v Triển khai phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cổ phiếu riêng lẻ

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng; Luật Doanh nghiệp; Luật Chứng khoán, văn bản pháp luật liên quan;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội;

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) MB số 11/NQ-MB-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2026 thông qua phương án tăng vốn điều lệ ("Nghị quyết ĐHĐCĐ số 11" và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ có liên quan;

Căn cứ Nghị quyết của Hội Đồng Quản trị MB (HĐQT) số 24/NQ-MB-HĐQT ngày 15/05/2026 về việc triển khai các phương án tăng vốn điều lệ MB theo Nghị quyết ĐHĐCĐ MB năm 2026 ("Nghị quyết HĐQT số 24");

Căn cứ Văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 5545/NHNN-QLGS ngày 26/6/2026 về việc tăng vốn điều lệ của MB;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu HĐQT MB số 1508/BB-HĐQT ngày 10/11/2026;

QUYẾT NGHỊ

1. HĐQT phê duyệt việc triển khai tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) thông qua chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 11/NQ-MB-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2026 và Nghị quyết HĐQT số 24/NQ-MB-HĐQT ngày 15/05/2026, cụ thể:

- **Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:** 200.000.000 cổ phiếu;
- **Loại cổ phiếu:** cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng Việt Nam/cổ phiếu;
- **Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá:** 2.000.000.000.000 đồng Việt Nam;
- **Mức vốn điều lệ tăng thêm:** tối đa 2.000.000.000.000 đồng Việt Nam;
- **Mục đích chào bán:** Bổ sung vốn đầu tư tài sản tăng năng lực, bổ sung vốn cho hoạt động, kinh doanh của MB.
- **Danh sách Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp chào bán và số lượng cổ phiếu chào bán cho từng Nhà đầu tư:**

  Trên cơ sở đáp ứng các tiêu chí lựa chọn đối tượng chào bán được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt, danh sách Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp chào bán và số lượng cổ phiếu chào bán cho từng Nhà đầu tư bao gồm:

STT	Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp[1]	Số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến cho từng nhà đầu tư (*)
1	Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội	27.000.000
2	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	32.000.000
3	Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn	50.000.000
4	Tổng công ty Đông Bắc	20.000.000
5	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh	25.000.000
6	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	46.000.000
	Tổng cộng	**200.000.000**

(*) Số lượng cổ phiếu mua thực tế theo Hợp đồng mua bán cổ phiếu giữa MB và nhà đầu tư.

- **Thời gian hạn chế chuyển nhượng**: cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 05 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- **Giá chào bán: 15.090 VNĐ/cổ phiếu** (theo giá trị sổ sách theo Báo cáo tài chính riêng lẻ MB tại ngày 30/09/2026).
- **Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán**:

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ dự kiến 3.018.000.000.000 VNĐ được sử dụng để bổ sung vốn đầu tư tăng năng lực và bổ sung vốn kinh doanh cho MB trên nguyên tắc an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cho cổ đông, phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ số 11, cụ thể như sau:

TT	Hạng mục	Số tiền thu được dự kiến (*)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Bổ sung vốn kinh doanh cho hoạt động cho vay khách hàng	449.499.860.000	Quý 4/2026 – Quý 4/2027
2	Đầu tư tài sản tăng năng lực hoạt động kinh doanh (đầu tư phần cứng, phần mềm công nghệ thông tin).	2.568.500.140.000	Quý 4/2026 – Quý 4/2027
	Tổng cộng	**3.018.000.000.000**	

(*) Số tiền thu được dự kiến được tính bằng số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán nhân giá chào bán là 15.090 VNĐ/cổ phiếu.

Trong trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ sử dụng cho toàn bộ kế hoạch sử dụng nêu trên, số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng theo thứ tự ưu tiên sau:

Ưu tiên 1: Bổ sung vốn kinh doanh cho hoạt động cho vay khách hàng.

Ưu tiên 2: Đầu tư tài sản tăng năng lực hoạt động kinh doanh (đầu tư phần cứng, phần mềm công nghệ thông tin).

[1] Các nhà đầu tư đáp ứng tiêu chí lựa chọn được chào bán theo Nghị quyết 11/NQ-MB-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2026 và nghị quyết số 24/TB-MB-HĐQT ngày 15/05/2026 của HĐQT.

- **Phương án xử lý số cổ phiếu không chào bán hết:** Đối với số lượng cổ phiếu không được nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đăng ký và nộp tiền mua, HĐQT quyết định chào bán tiếp cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong nước khác đảm bảo các tiêu chí lựa chọn và điều kiện về nguyên tắc giá bán theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, phù hợp quy định pháp luật.
- **Thời điểm kết thúc đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ:** Trong trường hợp cần thiết, HĐQT giao và ủy quyền Chủ tịch HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán với yêu cầu tổng số lượng cổ phiếu đã được Nhà đầu tư đăng ký, thanh toán tiền mua đạt tối thiểu từ 75% tổng số lượng cổ phiếu chào bán trở lên và đảm bảo thống nhất với các nhà đầu tư không tiếp tục mua cổ phiếu của đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
- **Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài:** Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho các Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong nước. Vì vậy phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ đảm bảo đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại MB. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu MBB của nhà đầu tư nước ngoài tối đa hiện tại và dự kiến sau chào bán cổ phiếu riêng lẻ là 23,2351% vốn điều lệ MB.
- **Thời gian thực hiện:** Thời gian chào bán dự kiến từ Quý 4/2026 sau khi UBCKNN có thông báo về việc đã nhận hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của MB. Thời gian chào bán và kết thúc đợt chào bán phù hợp tiến độ thực tế triển khai với các nhà đầu tư tham gia giao dịch, văn bản/chấp thuận của Cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.
- Tỷ lệ sở hữu của các Nhà đầu tư trước và dự kiến sau khi hoàn thành phương án tăng vốn thông qua chào bán cổ phiếu riêng lẻ tại Phụ lục 01 đính kèm, đảm bảo giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phần tối đa của cổ đông, cổ đông và người có liên quan theo quy định pháp luật, Điều lệ.
- Các nội dung khác liên quan đến việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2026 (bao gồm cả các nội dung giao và ủy quyền, tổ chức thực hiện): thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 11 và Nghị quyết HĐQT số 24 và các văn bản có liên quan của cấp có thẩm quyền MB.

2. HĐQT giao và ủy quyền Chủ tịch HĐQT quyết định các nội dung cụ thể, cập nhật/hoàn thiện hồ sơ đăng ký chào bán và Hợp đồng, giao dịch mua bán cổ phiếu với cổ đông lớn, ký hồ sơ/báo cáo/văn bản/thỏa thuận có liên quan và thực hiện thủ tục, công việc với Cơ quan có thẩm quyền, nhà đầu tư, bên liên quan để triển khai, hoàn thành phương án (bao gồm: đăng ký, báo cáo kết quả chào bán; ký kết và thực hiện hợp đồng với nhà đầu tư; kết thúc đợt chào bán theo nguyên tắc HĐQT đã phê duyệt; sửa đổi, bổ sung Giấy phép, Điều lệ, đăng ký, niêm yết, lưu ký bổ sung cổ phiếu, công việc/thủ tục khác), phù hợp quy định pháp luật, văn bản/hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền và thực tế triển khai, bảo đảm phù hợp các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

3. HĐQT giao Tổng Giám đốc chỉ đạo các cơ quan phối hợp triển khai, phù hợp quy định pháp luật, văn bản/hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, phê duyệt của HĐQT/Chủ tịch HĐQT, quy định MB.

4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:
- *HĐQT, BKS;*
- *TGĐ;*
- *Khối TCKT;*
- *Lưu VP HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI MS:0100283873

Lưu Trung Thái

PHỤ LỤC 01: THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG, TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG LIÊN QUAN ĐẾN PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Nghị quyết số 96/NQ-MB-HĐQT ngày 10/11/2026)

BẢNG 1: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN TỪ 5% TRỞ LÊN (BAO GỒM SỞ HỮU GIÁN TIẾP) SO VỚI VỐN CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT VÀ SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN

STT	Tên cổ đông	Số ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo Pháp luật	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
					Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	**Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn (SNP)**	**0300514849 Cấp lần đầu: 30/6/2010, lần 7: ngày 08/12/2025 nơi cấp Sở KH&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh**	**722 Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh**	**Ngô Minh Thuấn CCCD số do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 17/05/2021**	**713.207.915**	**7,083**	**713.207.915**	**6,945**
2	**Tổng công ty trực thăng Việt Nam- Công ty TNHH (VNH)**				**852.303.645**	**8,465**	**852.303.645**	**8,300**
2.1	Tổng công ty trực thăng Việt Nam- Công ty TNHH (VNH)	0100107966 cấp lần 10 ngày 02/07/2026 nơi cấp Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 172, Đường Trường Chinh, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Kiều Đặng Hùng số CMT do Tổng cục chính trị cấp ngày 15/10/2022	848.843.620	8,430	848.843.620	8,266
2.2	Công ty cổ phần đầu tư thương mại Hải Âu (công ty con của VNH)	0310151457 ngày cấp 09/01/2020 nơi cấp Sở KH&ĐT TP.HCM	39B-Đường Trường Sơn-Phường 4 - Quận Tân Bình HCM	Phạm Quốc Thắng CCCD do Cục CSQLHC&TTXH cấp ngày 09/08/2021	3.460.025	0,034	3.460.025	0,034
3	**Tập đoàn Công nghiệp-Viễn thông Quân đội (Viettel)**				**1.913.321.509**	**19,003**	**1.940.321.509**	**18,895**
3.1	Tập đoàn Công nghiệp-Viễn thông Quân đội	0100109106 cấp lần đầu ngày 13/07/2010 sửa đổi lần 20 ngày 23/06/2026 nơi cấp Sở tài chính Hà Nội	Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Cầu Giấy, Hà Nội	Tào Đức Thắng CCCD Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp 21/12/2021	1.480.311.831	14,702	1.507.311.831	14,679
3.2	Công ty TNHH Một thành viên Tổng công ty Thương mại và Xuất nhập khẩu Viettel (Công ty con của Viettel)	0104831030 cấp lần đầu 25/01/2006 lần 42 ngày 12/06/2026 nơi cấp Sở tài chính Hà Nội	Số 01 ngõ 11 phố Duy Tân, Phường Cầu giấy, Hà Nội	Phạm Văn Hùng- CCCD ngày cấp 08/12/20220 nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH	433.009.678	4,301	433.009.678	4,217
4	**Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước-Công ty TNHH (SCIC)**				**989.814.552**	**9,831**	**1.021.814.552**	**9,951**
4.1	Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước-Công ty TNHH	0101992921 ngày cấp 05/05/2016 nơi cấp Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Hà Nội	Nguyễn Quốc Huy CCCD do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 10/01/2017	989.404.552	9,826	1.021.404.552	9,947

STT	Tên cổ đông	Số ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo Pháp luật	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
					Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
4.2	TCT Cổ phần Bảo Minh (SCIC sở hữu 50,7% vốn điều lệ)	27GP/KDBH do Bộ tài chính cấp ngày 19/02/2024	26 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	Vũ Anh Tuấn CCCD do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 16/09/2021	410.000	0,004	410.000	0,004
TỔNG CỘNG					**4.468.647.621**	**44,381**	**4.527.647.621**	**44,092**

Danh sách cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên và người liên quan của cổ đông so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn[1]

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/ Mã số DN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn (SNP)	0300514849	Cấp lần đầu: 30/6/2010, lần 7: ngày 08/12/2025	Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh	722 Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	Ngô Minh Thuấn CCCD số do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 17/05/2021		713.207.915	7,083	713.207.915	6,945
1.1	Ngô Minh Thuấn						Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc TCT	410.315	0,004	410.315	0,004
1.2	Trần Thị Huyền						Kiểm soát viên TCT	1.712	0,000	1.712	0,000

[1] Theo quy định Điều 11 Thông tư 50/2025/TT-NHNN ngày 24/12/2025 có hiệu lực từ ngày 07/02/2026.

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/ Mã số DN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.3	Nguyễn Bích Thủy						Vợ ông Nguyễn Khắc Thủy-KSV	8.855	0,000	8.855	0,000
1.4	Nguyễn Thị Thu						Em ruột ông Nguyễn Khắc Thủy-KSV	2.494	0,000	2.494	0,000
1.5	Nguyễn Thị Thanh						Em ruột ông Nguyễn Khắc Thủy-KSV	7.934	0,000	7.934	0,000
1.6	Lê Tiến Chung						Đại diện vốn góp của TCT TCSG tại Công ty XDCT	522	0,000	522	0,000
1.7	Trần Văn Cường						Đại diện vốn góp của TCT TCSG tại Công ty TCCT	3.557	0,000	3.557	0,000
1.8	Vũ Ngọc Hướng						Đại diện vốn góp của TCT TCSG tại Công ty TCL	100.000	0,001	100.000	0,001
1.9	Hoàng Đức Thịnh						Đại diện vốn góp của TCT TCSG tại Công ty TCL	267.500	0,003	267.500	0,003

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/ Mã số DN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.10	Đỗ Xuân Minh						Đại diện vốn góp của TCT TCSG tại Công ty VTT	200.000	0,002	200.000	0,002
1.11	Ngô Văn Ngự						Đại diện vốn góp của TCT TCSG tại Công ty KVTC	23.244	0,000	23.244	0,000
1.12	Hoàng Thị Thu Hiền						Đại diện vốn góp của TCT TCSG tại Công ty HICT	115	0,000	115	0,000
1.13	Bùi Hải Dương						Đại diện vốn góp của TCT TCSG tại Công ty TCTN	12.500	0,000	12.500	0,000
1.14	Trần Quang Thảo						Đại diện vốn góp của TCT TCSG tại Công ty TCO	1.151.058	0,011	1.151.058	0,011
1.15	Nguyễn Văn Hòe						Đại diện vốn góp của TCT TCSG tại Công ty TC189	380.192	0,004	380.192	0,004

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/ Mã số DN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.16	Nguyễn Thị Thu Trang						Đại diện vốn góp của TCT TCSG tại Công ty TC-STC	74.234	0,001	74.234	0,001
Tổng cộng SNP và người liên quan								**715.852.147**	**7,110**	**715.852.147**	**6,971**
2	Tổng công ty trực thăng Việt Nam- Công ty TNHH (VNH)	0100107966	19/12/2022 lần 10 ngày 02/07/2026	Sở tài chính Hà Nội	Số 172, Đường Trường Chinh, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Kiều Đặng Hùng số CMT do Tổng cục chính trị cấp ngày 15/10/2022		848.843.620	8,430	848.843.620	8,266
2.1	Công ty cổ phần đầu tư thương mại Hải Âu	0310151457	Cấp lần đầu 10.07.2010,Thay đổi lần thứ 12 ngày 09.01.2020	Sở KH&ĐT TP.HCM	39B-Đường Trường Sơn-Phường 4 - Quận Tân Bình HCM	Phạm Quốc Thắng CCCD do Cục CSQLHC&TTXH cấp ngày 09/08/2021	Công ty con:	3.460.025	0,034	3.460.025	0,034
2.2	Kiều Đặng Hùng						Ông Kiều Đặng Hùng là Chủ tịch-kiêm Tổng giám đốc	377.456	0,004	377.456	0,004
2.3	Nguyễn Văn Tưởng						Phó Tổng giám đốc; Đại diện vốn góp của VNH tại Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật trực thăng	50.160	0,000	50.160	0,000

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/ Mã số DN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
2.4	Đào Thị Tuyết Nhung						Kiểm soát viên	11.213	0,000	11.213	0,000
2.5	Vũ Sỹ Dũng						Kế toán trưởng	2	0,000	2	0,000
2.6	Nguyễn Kim Lan						Vợ ông Kiều Đặng Hùng- Chủ tịch- TGĐ	561	0,000	561	0,000
2.7	Mai Thị Thanh Nga						Vợ ông Lượng Mạnh Quân- PTGĐ	4.188	0,000	4.188	0,000
2.8	Đào Thị Tuyết Hoa						Em gái bà Đào Thị Tuyết Nhung- KSV	115	0,000	115	0,000
2.9	Nguyễn Thanh Hà						Em rể bà Đào Thị Tuyết Nhung- KSV	125	0,000	125	0,000

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/ Mã số DN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
2.10	Vũ Xuân Nam						Đại diện vốn góp của VNH tại MB	125	0,000	125	0,000
Tổng cộng VNH và người liên quan								**852.747.590**	**8,469**	**852.747.590**	**8,304**
3	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel)	0100109106	cấp lần đầu ngày 13/07/2010 sửa đổi lần 20 ngày 23/06/2026	Sở tài chính Hà Nội	Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Cầu Giấy, Hà Nội	Tào Đức Thắng CCCD Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp 21/12/2021		1.480.311.831	14,702	1.507.311.831	14,679
3.1	Công ty TNHH MTV Tổng công ty Thương mại và xuất nhập khẩu Viettel (VCM)	0104831030	25/01/2006 lần 42 ngày 12/06/2026	Sở Tài chính Hà Nội	Số 01 ngõ 11 phố Duy Tân, Phường Cầu giấy, Hà Nội	Phạm Văn Hùng- CCCD ngày cấp 08/12/20220 nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH	Công ty con	433.009.678	4,301	433.009.678	4,217
3.2	Đỗ Minh Phương						Phó tổng giám đốc	130.119	0,001	130.119	0,001
3.3	Tào Lê Đan Chi						Con gái ông Tào Đức Thắng- TGĐ	2.300	0,000	2.300	0,000
3.4	Tào Thị Thu						Chị gái Ông Tào Đức Thắng- TGĐ	111	0,000	111	0,000

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/ Mã số DN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
3.5	Nguyễn Thu Phương						Chị ruột Ông Nguyễn Đạt PTGĐ	3.750	0,000	3.750	0,000
3.6	Nguyễn Thị Hiền						Mẹ vợ Ông Cao Anh Sơn- PTGĐ	519.971	0,005	519.971	0,005
3.7	Vũ Thị Thu Hà						Vợ Ông Cao Anh Sơn- PTGĐ	332.413	0,003	332.413	0,003
3.8	Cao Kim Oanh						Em gái Ông Cao Anh Sơn- PTGĐ	1.306	0,000	1.306	0,000
3.9	Vũ Thị Minh Hằng						Em vợ Ông Cao Anh Sơn- PTGĐ	36	0,000	36	0,000
3.10	Trịnh Thùy Dương						Vợ ông Nguyễn Vũ Hà- PTGĐ	155	0,000	155	0,000
3.11	Phạm Thị Quỳnh Hoa						Chị chồng bà Cao Thị Thu Huyền- TBKS	2.500	0,000	2.500	0,000
3.12	Nguyễn Thị Hương						Vợ Ông Nguyễn Xuân Trường- TV BKS	125	0,000	125	0,000

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/ Mã số DN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
3.13	Ngô Phương Linh						Con ruột ông Ngô Quốc Vương- TV BKS	100	0,000	100	0,000
3.14	Nguyễn Thị Hải Lý						Đại diện vốn góp của Viettel tại MB	276.806	0,003	276.806	0,003
3.15	Nguyễn Việt Dũng						Đại diện vốn góp của Viettel TCT CP Bưu chính Viettel	187.668	0,002	187.668	0,002
3.16	Nguyễn Cảnh Hòa						Đại diện vốn góp của Viettel tại CTCP Giao thông số Việt Nam	48.758	0,000	48.758	0,000
3.17	Phạm Anh Đức						Đại diện vốn góp của Viettel Công ty Viettel Peru S.A.C	82.863	0,001	82.863	0,001
Tổng cộng Viettel và người liên quan								**1.914.910.490**	**19,018**	**1.941.910.490**	**18,911**
4	Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước-Công ty TNHH	0101992921	05/05/2016	Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Hà Nội	Nguyễn Quốc Huy CCCD do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 10/01/2017		989.404.552	9,826	1.021.404.552	9.947

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/ Mã số DN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
4.1	Nguyễn Chí Thành						Chủ tịch HĐTV	128.134	0,001	128.134	0,001
4.2	Nguyễn Quốc Huy						TV HĐTV-TGĐ	6.250	0,000	6.250	0,000
4.3	Bùi Đức Long						TV HĐTV	2.475	0,000	2.475	0,000
4.4	Vũ Trí Thức						Phó Tổng Giám đốc	4.001	0,000	4.001	0,000
4.5	Lê Minh Trung						Kiểm soát viên	12.530	0,000	12.530	0,000
4.6	CTCP Xây dựng và DV CC Bình Dương	3700149145	12/06/2018	Sở KHĐT tỉnh Bình Dương	91 Thích Quảng Đức, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Nguyễn Tấn Đạt CCCD do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 12/08/2021	SCIC sở hữu trên 10% VĐL (SCIC nắm 30% vốn)	2.500	0,000	2.500	0,000

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/ Mã số DN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
4.7	TCT Cổ phần Bảo Minh	27GP/KDBH	08/09/2004 (lần đầu) 19/02/2024 (lần thứ 14)	Bộ Tài Chính	26 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh	Vũ Anh Tuấn CCCD do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 16/09/2021	SCIC sở hữu trên 10% VĐL (SCIC nắm 50,7% vốn)	410.000	0,004	410.000	0,004
4.8	CTCP tư vấn Biển Việt	0100102679	10/04/2016	Sở KH&ĐT tp. Hà Nội	Số 06, Nguyễn Công Hoan, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Nguyễn Quế Lâm CCCD do Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư cấp	SCIC sở hữu trên 10% VĐL (SCIC nắm 12,67%)	114.000	0,001	114.000	0,001
4.9	Ngô Thị Bình						Vợ ông Đinh Chí Kiên- TV HĐTV	31.970	0,000	31.970	0,000
4.10	Bùi Đức Kiên						Anh trai Ông Bùi Đức Long- TV HĐTV	12.009	0,000	12.009	0,000
4.11	Lý Phương Hằng						Chị dâu Ông Bùi Đức Long- TV HĐTV	26.250	0,000	26.250	0,000
4.12	Vũ Nguyễn Hoàng Nam						Con đẻ ông Vũ Trí Thức- Phó TGĐ	17.580	0,000	17.580	0,000

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/ Mã số DN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
4.13	Lê Minh Kiên						Em ruột ông Lê Minh Trung- Kiểm soát viên	558.023	0,006	558.023	0,005
4.14	Nguyễn Anh Tuấn						Đại diện vốn của SCIC tại Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Quốc Gia Việt Nam	12.700	0,000	12.700	0,000
4.15	Nguyễn Quế Lâm						Đại diện vốn của SCIC tại CTCP Tư vấn Biển Việt	1.500	0,000	1.500	0,000
4.16	Tống Văn Toàn						Đại diện vốn của SCIC tại Tổng công ty tư vấn xây dựng Việt Nam - CTCP (VNCC)	2.000	0,000	2.000	0,000
4.17	Trần Văn Tuấn (B)						Đại diện vốn của SCIC tại Tổng công ty Sông Đà - CTCP	8	0,000	8	0,000
4.18	Đặng Quốc Bảo						Đại diện vốn của SCIC tại Tổng công ty Sông Đà - CTCP	99	0,000	99	0,000
4.19	Nguyễn Thị Lương Thanh						Đại diện vốn của SCIC tại Tổng công ty Thiết bị y tế Việt Nam - CTCP	37.535	0,000	37.535	0,000

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/ Mã số DN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
4.20	Nguyễn Đắc Dũng						Đại diện vốn của SCIC tại CTCP Đầu tư Việt Nam - Oman	28	0,000	28	0,000
4.21	Trần Thị Thu Trà						Đại diện vốn của SCIC tại CTCP Xây dựng Tây Ninh	1	0,000	1	0,000
4.22	Tống Quang Vinh						Đại diện vốn của SCIC tại CTCP Nhiệt điện Quảng Ninh	12.500	0,000	12.500	0,000
4.23	Vũ Trung Thực						Đại diện vốn của SCIC tại Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP	10.725	0,000	10.725	0,000
4.24	Nguyễn Thế Ngân						Đại diện vốn của SCIC tại Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP	150	0,000	150	0,000
4.25	Phan Minh Dũng						Đại diện vốn của SCIC tại CTCP Cảng Thuận An	5.550	0,000	5.550	0,000
4.26	Bùi Sỹ Phong						Đại diện vốn của SCIC tại CTCP Cung ứng nhân lực quốc tế và thương mại (Sona)	501	0,000	501	0,000
4.27	Lê Ngọc Diệp						Đại diện vốn của SCIC tại	100	0,000	100	0,000

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/ Mã số DN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
							Tập đoàn dệt may Việt Nam				
4.28	Chu Thế Hoàng						Đại diện vốn của SCIC tại Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam	1	0,000	1	0,000
4.29	Phan Tuấn Linh						Đại diện vốn của SCIC tại CTCP Vận tải dịch vụ và xây dựng Bắc Kạn	816	0,000	816	0,000
4.30	Hồng Lệ Vân						Đại diện vốn của SCIC tại CTCP Trà Bắc	1.000	0,000	1.000	0,000
Tổng cộng SCIC và người liên quan								**990.815.488**	**9,841**	**1.022.815.488**	**9,960**

BẢNG 2. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG ĐÓ CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN TỪ 15% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ THỜI ĐIỂM HIỆN TẠI (NGÀY 30/10/2026) VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN

1. Cổ đông Viettel và người có liên quan của cổ đông:

TT	Tên cổ đông	Số Định danh/CMND /CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
					Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel)	0100109106	Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Cầu Giấy, Hà Nội	Tào Đức Thắng CCCD Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp 21/12/2021	1.480.311.831	14,702	1.507.311.831	14,679

Người liên quan của Viettel

STT	Tên cổ đông	Số Định danh/CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.1	Công ty TNHH MTV Tổng công ty Thương mại và xuất nhập khẩu Viettel (VCM)	0104831030	25/01/2006 lần 42 ngày 12/06/2026	Sở Tài chính Hà Nội	Số 01 ngõ 11 phố Duy Tân, Phường Cầu giấy, Hà Nội	Phạm Văn Hùng- CCCD ngày cấp 08/12/20220 nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH	Công ty con	433.009.678	4,301	433.009.678	4,217
1.2	Đỗ Minh Phương						Phó tổng giám đốc	130.119	0,001	130.119	0,001
1.3	Tào Lê Đan Chi						Con gái ông Tào Đức Thắng- TGĐ	2.300	0,000	2.300	0,000
1.4	Tào Thị Thu						Chị gái Ông Tào Đức Thắng- TGĐ	111	0,000	111	0,000

STT	Tên cổ đông	Số Định danh/CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.5	Nguyễn Thu Phương						Chị ruột Ông Nguyễn Đạt PTGĐ	3.750	0,000	3.750	0,000
1.6	Nguyễn Thị Hiền						Mẹ vợ Ông Cao Anh Sơn- PTGĐ	519.971	0,005	519.971	0,005
1.7	Vũ Thị Thu Hà						Vợ Ông Cao Anh Sơn- PTGĐ	332.413	0,003	332.413	0,003
1.8	Cao Kim Oanh						Em gái Ông Cao Anh Sơn- PTGĐ	1.306	0,000	1.306	0,000
1.9	Vũ Thị Minh Hằng						Em vợ Ông Cao Anh Sơn- PTGĐ	36	0,000	36	0,000
1.10	Trịnh Thùy Dương						Vợ ông Nguyễn Vũ Hà- PTGĐ	155	0,000	155	0,000
1.11	Phạm Thị Quỳnh Hoa						Chị chồng bà Cao Thị Thu Huyền- TBKS	2.500	0,000	2.500	0,000
1.12	Nguyễn Thị Hương						Vợ Ông Nguyễn Xuân Trường- TV BKS	125	0,000	125	0,000
1.13	Ngô Phương Linh						Con ruột ông Ngô Quốc Vương- TV BKS	100	0,000	100	0,000
1.14	Nguyễn Thị Hải Lý						Đại diện vốn góp của Viettel tại MB	276.806	0,003	276.806	0.003

STT	Tên cổ đông	Số Định danh/CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.15	Nguyễn Việt Dũng						Đại diện vốn góp của Viettel TCT CP Bưu chính Viettel	187.668	0,002	187.668	0,002
1.16	Nguyễn Cảnh Hòa						Đại diện vốn góp của Viettel tại CTCP Giao thông số Việt Nam	48.758	0,000	48.758	0,000
1.17	Phạm Anh Đức						Đại diện vốn góp của Viettel Công ty Viettel Peru S.A.C	82.863	0,001	82.863	0,001
Tổng cộng Viettel và người liên quan								**1.914.910.490**	**19,018**	**1.941.910.490**	**18,911**

2. Công ty TNHH MTV Tổng công ty Thương mại và xuất nhập khẩu Viettel (VCM) và người liên quan

STT	Tên cổ đông	Số Định danh/CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
					Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
2	Công ty TNHH MTV Tổng công ty Thương mại và xuất nhập khẩu Viettel (VCM)	0104831030	Số 01 ngõ 11 phố Duy Tân, Phường Cầu giấy, Hà Nội	Phạm Văn Hùng số CCCD ngày cấp 08/12/2022 Cục CSQLHC về TTXH	433.009.678	4,301	433.009.678	4,217

Người liên quan của VCM

STT	Tên cổ đông	Số Định danh/CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
2.1	Tập đoàn công nghiệp-viễn thông quân đội	0100109106	cấp lần đầu ngày 13/07/2010 sửa đổi lần 20 ngày 23/06/2026	Sở Tài chính Hà Nội	Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Cầu Giấy, Hà Nội	Tào Đức Thắng CCCD ngày cấp 21/12/2021 nơi cấp Cục CS QLHCVTTXH	Công ty mẹ	1.480.311.831	14,702	1.507.311.831	14,679
2.2	Đỗ Minh Phương						Chủ tịch Công ty	130.119	0,001	130.119	0,001
2.3	Phạm Văn Hùng						Giám đốc Công ty	1.500.050	0,015	1.500.050	0,015
2.4	Lương Thế Quang						Phó Giám đốc Công ty	227.625	0,002	227.625	0,002
2.5	Đinh Thị Dung						Phó Giám đốc Công ty	47.188	0,000	47.188	0,000
2.6	Phạm Ngọc Nam						Kiểm soát viên	17	0,000	17	0,000
2.7	Phạm Ngọc Châu Anh						Con đẻ Ông Phạm Văn Hùng GĐ Cty	1.250.000	0,012	1.250.000	0,012
Tổng cộng VCM và người liên quan								**1.916.476.508**	**19,034**	**1.943.476.508**	**18,926**

3. Cổ đông Đỗ Minh Phương và người liên quan

STT	Tên cổ đông	Số Định danh/CMND /CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
					Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
3	Đỗ Minh Phương				130.119	0,001	130.119	0,001

Người liên quan ông Đỗ Minh Phương

STT	Tên cổ đông	Số Định danh/CMND /CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ với cổ đông	1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
								Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
3.1	Công ty TNHH MTV Tổng công ty Thương mại và xuất nhập khẩu Viettel	0104831030	25/01/2006 lần 42 ngày 12/06/2026	Sở Tài chính Hà Nội	Số 01 ngõ 11 phố Duy Tân, Phường Cầu giấy, Hà Nội	Phạm Văn Hùng CCCD ngày cấp 08/12/2022 nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH	Người quản lý công ty mẹ (Viettel)	433.009.678	4,301	433.009.678	4,217
3.2	Tập đoàn công nghiệp-viễn thông quân đội	0100109106	cấp lần đầu ngày 13/07/2010 sửa đổi lần 20 ngày 23/06/2026	Sở tài chính Hà Nội	Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Cầu Giấy, Hà Nội	Tào Đức Thắng CCCD ngày cấp 21/12/2021 nơi cấp Cục CS QLHCVTTXH	Người quản lý của Viettel	1.480.311.831	14,702	1.507.311.831	14,679
	Tổng cộng ông Đỗ Minh Phương và người liên quan							**1.913.451.628**	**19,004**	**1.940.451.628**	**18,897**

BẢNG 3: THÔNG TIN VỀ TỔNG MỨC SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI THỜI ĐIỂM HIỆN TẠI (NGÀY 30/10/2026) VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tại thời điểm 30/10/2026 -Vốn điều lệ: 100.687.498.850.000 đồng		2. Tăng vốn thông qua phát riêng lẻ tối đa 200 triệu CP -Vốn điều lệ dự kiến: 102.687.498.850.000 đồng	
Cổ phần	**Tỷ lệ sở hữu (%)**	**Cổ phần**	**Tỷ lệ sở hữu (%)**
2.240.986.446	22,2568	2.240.986.446	21,8234